

KINH PHẬT BẢN HẠNH TẬP

QUYỂN 24

Phẩm 28: KHUYÊN HUỞNG THỌ DỤC LẠC THẾ GIAN

(Phần 3)

Bấy giờ Bồ-tát bảo nhà vua:

–Như lời nói của Đại vương: “Nhân giả Tỳ-kheo thân thể mềm mại, chẳng nên ở trong rừng núi vắng vẻ hiu quạnh, nằm ngồi ngủ nghỉ trên thảm cỏ.” Đại vương phải biết, khi Ta còn trong cung dùng các loại giường quý báu, mặc tình nằm ngồi trên đó, nay đã nhàm chán vứt bỏ đi xuất gia. Tại sao như vậy? Đại vương nên biết, thân này yếu ớt suy thoái vô thường, không phải vật bền chắc, là pháp hoại diệt, có đó rồi bị vứt đi nơi nào đấy, giống như khối đất, như nhau không khác. Lại nữa, này Đại vương, như người có trí đã vất bỏ thân ma, có thể lược lại hay không? Nếu lấy trở lại, hoàn toàn không có việc như vậy.

Lại nữa, này Đại vương, như lời nói của ngài, nếu đối với Ta có lòng thương mến thì nên tùy hỷ, chớ nên trách Ta: “Khất thực độ nhật, là việc chẳng nên làm.” Đại vương nên biết, nếu thương mến Ta, chớ có nói như thế! Tại sao? Vì nay Ta muốn vượt qua biển khổ hoạn nạn sinh, già, bệnh, chết, mỗi bước đi vào đạo. Bởi vậy, Ta chọn lấy đời sống Tỳ-kheo, vì muốn cầu quả tịch diệt an lạc, muốn đời vị lai diệt trừ tất cả hoạn nạn, cho nên cần phải mặc ca-sa hoại sắc.

Đại vương nên biết, nếu có người ở hiện tại được phước đức thọ quả báo ngũ dục, nên yêu mến say đắm, những hạng người này thật đáng thương xót! Nếu có người trong đời hiện tại, không đạt được tâm tịch tĩnh an lạc, nhất định trong đời vị lai chịu các khổ báo. Những chúng sinh này thật đáng thương xót!

Lại nữa, này Đại vương, Ta nay kinh sợ các khổ của phiền não, nên xả tục xuất gia, muốn cầu Niết-bàn chân thật tịch tĩnh. Giả sử Ta được cung trời Đế Thích cũng chẳng ham muốn, huống là quả báo thấp hèn ở nhân gian.

Rồi Ngài nói kệ:

*Ta bị trúng tên phiền não bắn
Cần tìm cao tịch diệt để trị
Vị dù có được cung Đế Thích
Ta cũng không ham hưởng vương vị.*

Bồ-tát lại nói:

–Đại vương phải biết, như lời nói ở trước của Đại vương: “Phàm tất cả người thế gian sống phải thủ lợi thích hợp với ba độ tuổi.” Theo ý Ta xét thì, đó không phải là lợi ích chân thật. Tại sao? Vì cầu được nhiều tiền của, có được rồi một ngày kia cũng phải hết. Mong muốn thì thêm mong muốn, không khi nào biết đủ. Cầu pháp mới là lợi ích chân thật. Pháp lợi có cạn sâu, tất cả có năm công đức, Ta quyết phải tìm cầu.

Rồi Ngài nói kệ:

Sinh già bệnh chết nếu không còn

*Chân thật trọng phu là thế ấy
Tình đời tham dục mưu tài lợi
Ta lia tài sắc chỉ mong pháp.*

Bồ-tát lại nói:

–Đại vương phải biết, theo lời nói ở trước của Đại vương: “Nhân giả chưa đến tuổi già, chính đang độ thiếu niên, cần phải lãnh ngôi vua trị vì thiên hạ, thọ hưởng thú vui ngũ dục.” Ta chẳng phải vậy. Vì sao? Nếu thời thiếu niên luôn luôn như vậy, thì lẽ ra tất cả thiếu niên không già, lẽ ra tất cả chúng sinh ở mọi cảnh giới thường xuyên không bị tử thần lôi kéo nên tuổi thọ của chúng sinh không nhất định. Do vậy, người trí đã cầu pháp giải thoát tịch tĩnh chẳng nên thọ lãnh ngôi vua vui chơi ngũ dục. Do đó, trong tất cả ba giai đoạn thiếu niên, trung niên hoặc tuổi già chỉ cầu mong pháp giải thoát sớm thành tựu, như cầu giải thoát hay cầu thiền định, chẳng được trễ nãi chần chừ, cần phải siêng năng tu tập, để sớm hoàn tất.

Lại nữa, này Đại vương, như lời nói vừa rồi của Đại vương: “Nên theo pháp nhà thiết lễ cúng tế, lập hội bố thí, thì ở vị lai sẽ được các phước báo tùy theo ý muốn.” Đại vương phải biết, Ta không cầu những thú vui như vậy. Nếu các khổ não đến bức xúc tha thiết cầu được sự an lạc thì không phải an lạc chân thật. Kẻ phàm phu ở thế gian muốn cầu quả báo ở đời sau mà trong hiện tại giết hại các sinh mạng để cúng tế chư Thiên, thần lửa.... Đây là điều vô cùng phi lý. Tại sao phi lý? Nếu người làm việc từ thiện, thì chẳng nên làm tổn hại đến tánh mạng sinh vật. Giả sử sát hại sinh vật để cúng tế chư Thiên, thần lửa..., được quả báo an lạc, thường tồn thì cũng chẳng nên sát hại sinh mạng dùng vào việc cúng tế, hưởng nữa các quả báo an lạc đó đều là vô thường hư hoại, bị tận diệt, đâu phải là pháp chân thật.

Lại nữa, này Đại vương, phàm người muốn thực hiện pháp giải thoát, thì không cầu tự lợi, dù không tu hành, dù không trì giới, dù không thiền định, cũng còn không nên tổn hại tánh mạng kẻ khác để cầu quả báo lợi ích đời vị lai. Các phàm phu tại thế gian đem việc sát sinh, giả sử có được quả báo an lạc, đó cũng là việc bất thiện. Vì cố sao? Vì không có từ tâm, mà lại mong cầu đời vị lai được quả báo thiện, hoàn toàn không có việc như vậy.

Rồi Ngài nói kệ:

*Giả sử người đời tại thế gian
Giết hại sinh mạng mong an lạc
Trí giả cho là điều bất thiện
Hưởng cầu đời sau được trời người.*

Lúc bấy giờ vua Tần-đầu-sa-la nước Ma-già-đà nghe Bồ-tát nói những lời như vậy, lấy làm ngạc nhiên, với điều chưa từng có, với lòng từ bi, ở trước Bồ-tát tán thán:

–Cao quý thay! Cao quý thay! Sa-môn Cù-đàm có công đức lớn, tu hành khổ hạnh khó tu, ở trong thế gian mà xả bỏ tất cả dục lạc. Thưa Nhân giả Tỳ-kheo, Ngài từ đâu bỗng nhiên xuất hiện đến đây? Sinh quán nơi nào? Thuộc dòng họ gì? Quý danh của song thân là gì? Danh hiệu là chi?

Thưa thế rồi Đại vương chí tâm lắng nghe. Lúc ấy Bồ-tát chánh tâm nhìn thẳng, ôn tồn bảo:

–Đại vương phải biết, cách đây về phương Bắc dưới chân Tuyết sơn, có một vùng đất rộng lớn tên là Thích chủng, kinh đô của Thích chủng là Ca-tỳ-ca-la Bà-tô-đô (*nhà Tùy dịch Huỳnh đầu cư xứ*), Đại vương cai trị thành này là Tịnh Phạn vương, là phụ

vương của Ta, Ta là con của Ngài. Mẫu hậu tên là Ma-da (*nhà Tùy dịch là Huyễn*), còn tên Ta là Tất-đạt-đa (*nhà Tùy dịch là Thành Lợi*).

Vua Tần-đầu nghe Bồ-tát nói những lời như vậy, buồn bã khóc lóc rơi lệ giây lâu, rồi gạt lệ tâu:

–Tỳ-kheo thật hy hữu, đã sinh trong nhà đại tộc, làm sao đi đứng sống một mình trong rừng thú dữ độc hại, không an ổn đáng sợ hãi này. Rừng này không tốt lại vui sống một mình, không có bạn hữu, làm sao Ngài có thể đi đứng, nằm ngồi an toàn cho được!

Bồ-tát bảo vua Tần-đầu:

–Này Đại vương, ngài phải biết, Ta nay đối với các loài cầm thú độc hại, không kinh hãi sợ sệt, dầu chúng có đến đây cũng không động một sợi lông của Ta. Đại vương phải biết, Ta nay chỉ sợ sinh già bệnh chết đến đây bức xúc Ta, ngoài ra đối với các loài ác thú trong rừng Ta không kinh sợ. Ta sống một mình không có bạn bè mà tự an vui.

Đại vương phải biết, cảnh già thật đáng sợ. Lý do vì sao? Vì khi cảnh già đến, nó cướp mất sức cường tráng khỏe mạnh của thời thiếu niên, thân hình khô gầy, lưng còm không thể đi được. Thử hỏi ai muốn thấy cảnh như vậy. Đó là điều thật đáng sợ!

Lại nữa, này Đại vương, bệnh hoạn nó đến, đó là điều đáng sợ. Lý do tại sao? Đang khi khỏe mạnh mà bất chợt mai chiều lâm bệnh, đau nhức trần trọc rên rĩ, khi khỏe mạnh sắc diện như hoa, sức lực dồi dào tươi thắm, bỗng nhiên tiêu tụy, buồn phiền khổ não, nằm ngồi ngủ nghỉ chẳng an, đang lúc này có ai thay thế được cho ta? Nằm trên giường gối, sức không theo ý muốn. Do vì vậy, bệnh là điều thật đáng sợ!

Lại nữa, này Đại vương, chết là điều thật đáng sợ. Tại sao? Ngày chết đến làm giảm tuổi thọ của ta, bỗng nhiên đến cướp đi sự sống, tuy có sức thống trị bốn châu thiên hạ, có kim luân đánh dẹp giặc thù, có bảo báu hương đạo, có đao bén binh hùng cũng không thể ngăn chặn được, khi bị nó tranh giành cướp đoạt. Vì lý do này, chết là điều con người thật lấy làm đáng sợ.

Lúc ấy vua Tần-đầu-sa-la lại hỏi Bồ-tát:

–Thưa Đại thánh Thái tử, Ngài đang cần thứ gì?

Bồ-tát trả lời:

–Này Đại vương nước Ma-già, Ta chỉ cầu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Sau khi chứng quả rồi Ta sẽ chuyển pháp luân vô thượng. Ta chỉ cầu mong như vậy mà thôi.

Vua Tần-đầu lại bạch Bồ-tát:

–Thưa Đại thánh Thái tử, theo tôi nhận thấy tâm Nhân giả dũng mãnh, siêng năng tinh tấn, quyết định sẽ chứng quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, hoàn toàn không có gì phải nghi ngờ và quyết định sẽ chuyển pháp luân vô thượng.

Hay thay Thái tử, tôi được gặp Nhân giả! Hay thay Thái tử, tôi nghe được tên Nhân giả! Hay thay Thái tử, Nhân giả đã khéo xuất gia, Nhân giả con dòng họ Thích, tôi từ nay sẽ luôn luôn phụng thờ Nhân giả.

Thưa Đại thánh Thái tử, ngày nay tôi thỉnh Nhân giả luôn luôn ngày nào cũng đến cung điện chúng tôi. Tôi nguyện thường được gặp Ngài, bốn sự cần dùng của Nhân giả tôi nguyện cúng dường không chút thiếu hụt.

Khi vua Tần-đầu nói lời tán thán như vậy rồi, Bồ-tát bảo:

–Đại vương phải biết, Ta nay chẳng bao lâu sẽ rời chỗ này đi đến các phương khác.

Đại vương nghe Bồ-tát nói như vậy, chấp tay bạch:

–Thưa Đại thánh Nhân giả, mong rằng những sở nguyện gì của Ngài không bị các ma làm chướng ngại, những pháp giải thoát mà Ngài đang tìm sớm được thành tựu. Thưa Nhân giả họ Thích, mong rằng sau khi Ngài chứng được quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, tôi nguyện được thân cận Nhân giả cung kính cúng dường; gặp Nhân giả rồi, liền đứng như pháp làm đệ tử Thanh văn của Ngài.

Rồi Đại vương nói kệ ca ngợi:

*Ta, Tần-đầu chấp tay khen ngợi
Nguyện cầu Thái tử mau thành đạo
Nếu đã thành tựu, Ngài nhớ lời
Rủ lòng từ bi thương chúng sinh.*

Bồ-tát nghe kệ rồi, bảo Đại vương:

–Hay thay lời nguyện của Đại vương! Lời nguyện của Ta và sự mong ước của Đại vương cả hai đều tốt đẹp.

Vua Tần-đầu chấp tay nhất tâm đánh lễ bạch Bồ-tát:

–Hay thay Thái tử, Ngài có thể cho tôi sám hối, do tôi vô trí đã não loạn Đại thánh. Thái tử đã lìa ái dục nên cho ngũ dục là bất tịnh, còn tôi mang tâm ái nhiễm nên cho là trong sạch. Cúi xin Đại thánh lượng thứ bỏ qua tội này.

Bồ-tát vui vẻ mỉm cười, bảo vua Tần-đầu:

–Hay thay Đại vương! Đúng như vậy. Ta nay thọ sự sám hối thanh tịnh của Đại vương, nguyện Đại vương được an lạc ít bệnh, ít buồn phiền, giữ gìn thân tâm chớ nên phóng dật, thường làm điều lành xa lánh điều ác. Được như vậy Đại vương sẽ an ổn, hưởng nhiều thiện lợi.

Khi ấy vì quan tâm đến vua Tần-đầu-sa-la, Bồ-tát tùy căn cơ, y theo nghĩa lý các pháp tuyên dương giảng dạy khiến nhà vua hoan hỷ, rồi rời khỏi chỗ ngồi đi đến các nơi khác.

Vua Tần-đầu đánh lễ dưới hai chân Bồ-tát, nhiễu quanh ba vòng, rồi đứng yên nhìn về hướng Bồ-tát ra đi một lúc. Sau đó, nhà vua rời núi Bàn-trà trở lại hoàng cung.

Có kệ:

*Bồ-tát hứa với vua Tần-đầu
Khi Ta thành đạo sẽ độ vua
Nghĩ về Đại thánh, vua hoan hỷ
Chốc lát rời non về nước mình.*

M